

Môn học phân: Tiếng Đức B1  
Khoa: Đức

Mã lớp môn học: FLF1507B-1  
Lớp: Tiếng Đức B1 (Sáng thứ 3)

STT	MÃ SỐ SV	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	LỚP (Viết Tắt)	MÃ LỚP MÔN HỌC	ĐIỂM TP			ĐIỂM THI (Bảng số)	ĐIỂM MÔN HỌC
						Chuẩn bị bài 10%	Tiền độ 1 (Test) 15%	Tiền độ 2 (Nói) 15%		
1	23040197	NGUYỄN ĐIỀU AN	04/08/2005	QH.2023.F.1.E3.NN5	FLF1507B 1					
2	23040206	ĐÌNH PHƯƠNG ANH	04/09/2005	QH.2023.F.1.E6.NN5	FLF1507B 1					
3	23040223	NGHIÊM CHÂU ANH	11/07/2005	QH.2023.F.1.E14.NN4	FLF1507B 1					
4	22040269	NGUYỄN NGÂN ANH	06/01/2004	QH.2022.F.1.E12.NN5	FLF1507B 1					
5	23040245	PHẠM QUỲNH ANH	25/07/2005	QH.2023.F.1.E9.NN4	FLF1507B 1					
6	23040279	CAO HUỆ CHI	20/11/2005	QH.2023.F.1.E9.NN4	FLF1507B 1					
7	23040327	ĐỖ QUỐC ĐẠT	26/03/2005	QH.2023.F.1.E10.NN4	FLF1507B 1					
8	23040394	NÔNG KHÁNH HUY	07/09/2005	QH.2023.F.1.E20.NN3	FLF1507B 1					Bỏ học
9	23040048	NGUYỄN NGỌC MINH KHUÊ	28/09/2005	QH.2023.F.1.E1.SP5CLC	FLF1507B 1					
10	23040420	TRẦN NGỌC THIÊN KIM	05/07/2005	QH.2023.F.1.E4.NN5	FLF1507B 1					
11	23040054	ĐÌNH HOANG THUY LINH	03/11/2005	QH.2023.F.1.E3.SP5	FLF1507B 1					
12	23040445	HÀ THỦY LINH	15/11/2005	QH.2023.F.1.E21.NN3	FLF1507B 1					
13	23040446	HOÀNG HẢI LINH	21/03/2005	QH.2023.F.1.E22.NN3	FLF1507B 1					
14	23040450	LƯƠNG THỦY LINH	09/11/2005	QH.2023.F.1.E14.NN4	FLF1507B 1					
15	23040058	NGUYỄN LÊ HẢI LINH	21/01/2005	QH.2023.F.1.E8.SP4	FLF1507B 1					
16	23040468	PHẠM THỊ ĐIỀU LINH	10/06/2005	QH.2023.F.1.E18.NN3	FLF1507B 1					
17	23040469	PHẠM THỦY LINH	24/09/2005	QH.2023.F.1.E3.NN5	FLF1507B 1					
18	23040498	LÊ NGỌC MAI	09/11/2005	QH.2023.F.1.E14.NN4	FLF1507B 1					
19	23040526	BÙI THỊ THỦY NGÂN	28/01/2005	QH.2023.F.1.E21.NN3	FLF1507B 1					
20	23040077	NGUYỄN ĐẶNG KIM NGÂN	07/11/2005	QH.2023.F.1.E2.SP5	FLF1507B 1					
21	23040079	PHẠM KIM NGÂN	25/08/2005	QH.2023.F.1.E1.SP5CLC	FLF1507B 1					
22	23040546	TRẦN THỊ BẢO NGỌC	26/09/2005	QH.2023.F.1.E17.NN3	FLF1507B 1					
23	23040573	PHẠM HOÀNG HIẾN NHỊ	10/03/2005	QH.2023.F.1.E3.NN5	FLF1507B 1					
24	23040590	NGUYỄN VĂN HUY PHONG	29/11/2005	QH.2023.F.1.E4.NN5	FLF1507B 1					
25	23040600	HOÀNG THỊ MINH PHƯƠNG	21/04/2005	QH.2023.F.1.E19.NN3	FLF1507B 1					
26	23040603	NGUYỄN KHANH PHƯƠNG	02/10/2005	QH.2023.F.1.E6.NN5	FLF1507B 1					
27	23041923	NGUYỄN VĂN SỸ	15/09/2001	QH.2023.F.1.VH2.NN4	FLF1507B 1					
28	23041926	PHAN THỊ PHƯƠNG THẢO	05/02/2005	QH.2023.F.1.VH2.NN4	FLF1507B 1					
29	23040669	NGÔ THỊ THẨM	08/03/2005	QH.2023.F.1.E23.NN3	FLF1507B 1					
30	22040011	LÊ KHÁNH TÙNG	07/06/2004	QH.2022.F.1.E20.SP5	FLF1507B 1					
31	23040118	LÊ ANH VŨ	18/05/2005	QH.2023.F.1.E2.SP5	FLF1507B 1					

Danh sách gồm: 31 sinh viên

Người nhập điểm:

Người kiểm tra:

TRƯỞNG KHOA

Lê Thị Bích Thủy

Hà Nội, ngày tháng năm 202

XÁC NHẬN CỦA PHÒNG ĐÀO TẠO  
TL. HIỆU TRƯỞNG  
TRƯỜNG PHONG ĐÀO TẠO

Hà Lê Kim Anh